

BẢN SO SÁNH

Dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An với Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh

I. VĂN BẢN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ

Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

II. NỘI DUNG SO SÁNH

Điều khoản	Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh	Dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Thuyết minh
Văn bản pháp luật làm căn cứ	<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;</i> <i>Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;</i> <i>Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;</i> <i>Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;</i> <i>Căn cứ Nghị định số <u>163/2016/NĐ-CP</u> ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;</i> <i>Xét Tờ trình số 9465/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.</i>	<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</i> <i>Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;</i> <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;</i> <i>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;</i> <i>Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13;</i> <i>Căn cứ Luật Tố cáo số 25/2018/QH14;</i> <i>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo số 136/2025/QH15;</i> <i>Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC- ngày của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 4;</i>	- Kế thừa các căn cứ: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13; Luật Tố cáo số 25/2018/QH14. - Cập nhật thay thế căn cứ mới: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo số 136/2025/QH15;

		<i>Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí phục vụ hoạt động của Đoàn liên ngành trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.</i>	
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Nghị quyết này quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	Nghị quyết này quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	- Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
Điều 2. Đối tượng áp dụng	1. Các Đoàn kiểm tra liên ngành, Đoàn thanh tra liên ngành, Tổ công tác liên ngành (sau đây gọi chung là: Đoàn liên ngành) cấp tỉnh, bao gồm: a) Đoàn liên ngành do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy quyết định; b) Đoàn liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; c) Đoàn liên ngành do Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh quyết định. 2. Các Đoàn kiểm tra liên ngành, Đoàn thanh tra liên ngành, Tổ công tác liên ngành (sau đây gọi chung là: Đoàn liên ngành) cấp huyện, bao gồm: a) Đoàn liên ngành do Thường trực huyện (Thành, Thị) ủy, Ban Thường vụ Huyện (Thành, Thị) ủy, Ủy ban kiểm tra Huyện (Thành, Thị) ủy quyết định; b) Đoàn liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (thành phố, thị xã) quyết định.	1. Các Đoàn xác minh liên ngành, Đoàn thanh tra liên ngành, Tổ công tác liên ngành (sau đây gọi chung là: Đoàn liên ngành) cấp tỉnh, bao gồm: a) Đoàn liên ngành do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy quyết định; b) Đoàn liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; c) Đoàn liên ngành do Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh quyết định. 2. Các Đoàn xác minh liên ngành, Tổ công tác liên ngành (sau đây gọi chung là: Đoàn liên ngành) cấp xã, bao gồm: a) Đoàn liên ngành do Thường trực xã (phường), Ban Thường vụ xã (phường), Ủy ban kiểm tra xã (phường) quyết định; b) Đoàn liên ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (phường) quyết định.	- Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh - Loại bỏ các quy định liên quan đến Đoàn liên ngành cấp huyện. - Bổ sung mới các quy định liên quan đến Đoàn liên ngành cấp xã.
Điều 3. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với các Đoàn liên ngành cấp tỉnh	1. Hỗ trợ tiền ăn cho các thành viên Đoàn liên ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao: 70.000 đồng/người/ngày. 2. Chi tổ chức hội họp lấy ý kiến tham gia vào báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận nội dung vụ việc: 100.000 đồng/người/lần (không quá 5 lần cho 1 Đoàn). 3. Chi cho công tác thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: 7.000.000 đồng/Đoàn.	1. Hỗ trợ tiền ăn cho các thành viên Đoàn liên ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao: 150.000 đồng/người/ngày. 2. Chi tổ chức hội họp lấy ý kiến tham gia vào báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận nội dung vụ việc: 100.000 đồng/người/lần (không quá 5 lần cho 1 Đoàn). 3. Chi cho công tác nghiên cứu, thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: 10.000.000 đồng/Đoàn.	- Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh - Bổ sung mới nâng: + Nâng chế độ hỗ trợ tiền ăn từ 70.000đồng/ngày lên 150.000 đồng/ngày. + Chi cho công tác thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: từ 7.000.000 lên 10.000.000 đồng/Đoàn. + Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành

	4. Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành văn bản giải quyết: 2.000.000 đồng/Đoàn.	4. Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành văn bản giải quyết: 4.000.000 đồng/Đoàn.	văn bản giải quyết: từ 2.000.000 lên 4.000.000 đồng/Đoàn.
Điều 4. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với các Đoàn liên ngành cấp huyện	1. Hỗ trợ tiền ăn cho các thành viên Đoàn liên ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao: 70.000 đồng/người/ngày. 2. Chi tổ chức hội họp lấy ý kiến tham gia vào báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận nội dung vụ việc: 100.000 đồng/người/lần (không quá 5 lần cho 1 Đoàn). 3. Chi cho công tác thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: 5.000.000 đồng/Đoàn. 4. Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành văn bản giải quyết: 1.000.000 đồng/Đoàn.	1. Hỗ trợ tiền ăn cho các thành viên Đoàn liên ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao: 100.000 đồng/người/ngày. 2. Chi tổ chức hội họp lấy ý kiến tham gia vào báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận nội dung vụ việc: 100.000 đồng/người/lần (không quá 5 lần cho 1 Đoàn). 3. Chi cho công tác nghiên cứu, thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: 7.000.000 đồng/Đoàn. 4. Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành văn bản giải quyết: 2.000.000 đồng/Đoàn.	- Loại bỏ: Đoàn liên ngành cấp huyện - Bổ sung mới: Đoàn liên ngành cấp xã và nâng mức hỗ trợ từ nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh: + Nâng chế độ hỗ trợ tiền ăn từ 70.000đồng/ngày lên 100.000 đồng/ngày. + Chi cho công tác nghiên cứu, thu thập hồ sơ, tài liệu, kiểm tra, xác minh: từ 5.000.000 lên 7.000.000 đồng/Đoàn. + Chi cho công tác xây dựng dự thảo báo cáo; Ban hành văn bản giải quyết: từ 1.000.000 lên 2.000.000 đồng/Đoàn.
Điều 5. Nguồn kinh phí	Kinh phí hỗ trợ cho các Đoàn liên ngành được trích từ nguồn ngân sách địa phương của cấp quản lý trực tiếp Đoàn liên ngành và được cấp vào tài khoản của cơ quan có cán bộ được cử làm Trưởng đoàn, cụ thể như sau: 1. Ngân sách tỉnh: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp tỉnh. 2. Ngân sách cấp huyện: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp huyện.	Kinh phí hỗ trợ cho các Đoàn liên ngành được trích từ nguồn ngân sách địa phương của cấp quản lý trực tiếp Đoàn liên ngành và được cấp vào tài khoản của cơ quan có cán bộ được cử làm Trưởng đoàn, cụ thể như sau: 1. Ngân sách tỉnh: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp tỉnh. 2. Ngân sách cấp xã: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp xã.	- Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh - Loại bỏ các quy định Ngân sách cấp huyện: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp huyện. - Bổ sung mới các quy định Ngân sách cấp xã: cấp cho các Đoàn liên ngành cấp xã.
Điều 6. Nguyên tắc chi trả, lập và quyết toán kinh phí	1. Việc hỗ trợ kinh phí chỉ thực hiện một lần đối với một Đoàn liên ngành và theo thời gian thực tế làm việc nhưng không được vượt quá thời gian ghi trong quyết định thành lập Đoàn liên ngành và Quyết định gia hạn (nếu có) của cấp có thẩm quyền. 2. Các khoản chi liên quan đến hoạt động của Đoàn liên ngành, như: phụ cấp lưu trú, tiền nghỉ, đi lại của các thành viên Đoàn liên ngành, chi phí giám định,... không thanh toán từ kinh phí hỗ trợ theo Nghị	1. Việc hỗ trợ kinh phí chỉ thực hiện một lần đối với một Đoàn liên ngành và theo thời gian thực tế làm việc nhưng không được vượt quá thời gian ghi trong quyết định thành lập Đoàn liên ngành và Quyết định gia hạn (nếu có) của cấp có thẩm quyền. 2. Các khoản chi liên quan đến hoạt động của Đoàn liên ngành, như: phụ cấp lưu trú, tiền nghỉ, đi lại của các thành viên Đoàn liên ngành, chi phí giám định,... không thanh toán từ kinh phí hỗ trợ theo	Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh

	quyết này mà thanh toán theo quy định hiện hành. 3. Lập dự toán, quyết toán kinh phí: Căn cứ vào văn bản giao việc của cấp trên, quyết định thành lập Đoàn liên ngành, cơ quan có cán bộ được cử là Trưởng Đoàn liên ngành căn cứ vào tình hình thực tế của Đoàn để đề xuất mức chi phù hợp, đảm bảo mức chi tối đa không quá mức chi được xây dựng, lập dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; sau khi kết thúc vụ việc, Trưởng Đoàn liên ngành tổng hợp các khoản thu, chi từ nguồn kinh phí hỗ trợ để thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành. 4. Giao cho ngân sách các cấp: Khi lập dự toán phải bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn thành khoản mục riêng và tiến hành điều chỉnh, bổ sung dự toán theo thực tế phát sinh.	Nghị quyết này mà thanh toán theo quy định hiện hành. 3. Lập dự toán, quyết toán kinh phí: Căn cứ vào văn bản giao việc của cấp trên, quyết định thành lập Đoàn liên ngành, cơ quan có cán bộ được cử là Trưởng Đoàn liên ngành căn cứ vào tình hình thực tế của Đoàn để đề xuất mức chi phù hợp, đảm bảo mức chi tối đa không quá mức chi được xây dựng, lập dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; sau khi kết thúc vụ việc, Trưởng Đoàn tổng hợp các khoản thu, chi từ nguồn kinh phí hỗ trợ để thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành. 4. Các cấp ngân sách có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết này trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước; trường hợp phát sinh nhiệm vụ ngoài dự toán được giao thì thực hiện điều chỉnh, bổ sung dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	
Điều 7. Tổ chức thực hiện	1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	Kế thừa cơ bản nội dung của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
Điều 8. Điều khoản thi hành	Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2021. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 195/2015/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và tranh chấp địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.	Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XIX, kỳ họp thứ thông qua ngày.... tháng ... năm 2026./.</i>	

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng; các quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức chính quyền địa phương, ngân sách nhà nước, khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật có liên quan; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Nội dung dự thảo cơ bản kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời cập nhật các căn cứ pháp lý mới và điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

- Dự thảo điều chỉnh đối tượng áp dụng là các Đoàn xác minh liên ngành cấp huyện (bãi bỏ), cấp xã (bổ sung); đồng thời điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy và phân cấp quản lý ngân sách theo quy định hiện hành.

- Việc điều chỉnh mức hỗ trợ bảo đảm quy định mới (tăng mức lương cơ sở, các quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị) và phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với các quy định pháp luật mới được ban hành; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu thực tiễn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh.

2. Kiến nghị

Thanh tra tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết quy định một số chế độ hỗ trợ kinh phí trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, P.VIII (Ban Mai).

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Tùng Sơn

